UBND XÃ CẨM XUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁC HỘ GIA ĐÌNH ĐẠT DANH HIỆU "GIA ĐÌNH VĂN HÓA"
THÔN CẨM HUY NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2026 của UBND xã)

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
1	Trần Văn Nhưng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
2	Dương Tuất	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
3	Hoàng Xuân Năng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
4	Hoàng Văn Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
5	Đặng Đình Chính	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
6	Đặng Đình Cử	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
7	Đặng Đình Hợp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
8	Hoàng Minh Chí	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
9	Trần Đình Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
10	Hoàng Minh Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
11	Đặng Thị Huyền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
12	Trần Thị Huyền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
13	Đặng Đình Quảng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
14	Đặng Đình Loan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
15	Đặng Đình Ninh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
16	Hoàng Minh Đạo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
17	Đặng Đình Vệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
18	Đặng Ngọc Hóa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
19	Đặng Thị Nhị	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
20	Đặng Đình Kháng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
21	Nguyễn Thị Diên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
22	Nguyễn Văn Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
23	Nguyễn Huy Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
24	Dương Thị Kiên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
25	Đặng Văn Phúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
26	Trần Viết Phong	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
27	Trần Văn Khôi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
28	Đặng Minh Đức	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
29	Đặng Minh Huệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
30	Đặng Đình Luyện	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
31	Nguyễn Thị Lành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
32	Đặng Thị Cảnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
33	Hoàng Hữu Đồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
34	Hoàng Thị Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
35	Nguyễn Hữu Phùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
36	Đặng Đình Nghì	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
37	Đặng Minh Tường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
38	Hoàng Thị Tiếp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
39	Trần Thị Tạo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
40	Đặng Đình Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
41	Đặng Đình Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
42	Đặng Thị Thủy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
43	Nguyễn Thị Loan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
44	Nguyễn Thị Chính	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
45	Dương Kỳ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
46	Phạm Danh Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
47	Đặng Thị Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
48	Đặng Minh Đông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
49	Mai Thị Phúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
50	Nguyễn Văn Khuyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
51	Nguyễn Thị Quyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
52	Đặng Thanh Tùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
53	Nguyễn Trịnh Bằng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
54	Hoàng Thị Nhung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
55	Trương Bảo Hiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
56	Đặng Thị Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
57	Nguyễn Văn Đạt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
58	Hoàng Bá Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
59	Nguyễn Trung Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
60	Nguyễn Trung Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
61	Nguyễn Thị Tuyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
62	Nguyễn Minh Lượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
63	Trần Công Hãn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
64	Đặng Thị Phán	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
65	Phạm Thị Hoa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
66	Đặng Đình An	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
67	Hoàng Thị Hoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
68	Đặng Minh Hồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
69	Nguyễn Hữu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
70	Đặng Đình Trúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
71	Lê Thị Loan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
72	Hoàng Văn Ba	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
73	Đặng Đình Bá	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
74	Đặng Minh Lộc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
75	Đặng Minh Đề	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
76	Hoàng Hữu Tường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
77	Đặng Đình Khương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
78	Hoàng Hữu Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
79	Đặng Đình Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
80	Nguyễn Đình Nhân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
81	Nguyễn Thị Kiệm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
82	Đặng Đình Ninh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
83	Bùi Hữu Thi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
84	Lê Thị Hậu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
85	Trần Thị Phượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
86	Đặng Thanh Tùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
87	Trương Văn Tiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
88	Trương Văn Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
89	Trương Văn Cẩn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
90	Đặng Đình Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
91	Đặng Đình Thế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
92	Đặng Đình Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
93	Đặng Đình Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
94	Dương Thị Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
95	Lương Thị Huề	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
96	Nguyễn Thị Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
97	Nguyễn Đình Lâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
98	Trương Văn Tường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
99	Trương Văn Đức	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
100	Đặng Đình Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
101	Trần Văn Tú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
102	Trần Văn Hạnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
103	Hoàng Hữu Khâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
104	Đặng Đình Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
105	Đặng Đình Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
106	Đặng Đình Tính	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
107	Hoàng Thị Lượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
108	Đặng Đình Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
109	Đặng Đình Huề	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
110	Trần Huy Diến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
111	Nguyễn Quang Đức	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
112	Trần Văn Nhi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
113	Bùi Thị Vĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
114	Hoàng Thị Nhượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
115	Nguyễn Hiền Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
116	Nguyễn Quang Phước	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
117	Nguyễn Thị Ngân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
118	Đặng Đình Điền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
119	Hoàng Hữu Cẩm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
120	Hoàng Minh Hiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
121	Đặng Minh Thâu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
122	Lê Ngọc Quảng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
123	Phạm Danh Thể	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
124	Đặng Minh Huỳnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
125	Hoàng Phúc Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
126	Hoàng Hữu Vũ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
127	Hoàng Minh Dám	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
128	Hoàng Thị Diệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
129	Hoàng Bá Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
130	Nguyễn Thị Mai	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
131	Nguyễn Xuân Liễu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
132	Nguyễn Thành Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
133	Nguyễn Đình Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
134	Trương Công Dần	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
135	Hoàng Hữu Chuông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
136	Nguyễn Viết Điệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
137	Hồ Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
138	Lê Thị Hậu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
139	Lê Thị Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
140	Trần Thị Rạng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
141	Trần Huy Thẩu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
142	Trần Văn Hiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
143	Nguyễn Viết Kỳ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
144	Nguyễn Văn Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
145	Nguyễn Xuân Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
146	Nguyễn Xuân Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
147	Đinh Thị Oanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
148	Trương Thị Định	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
149	Nguyễn Thị Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
150	Hoàng Văn Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
151	Trần Huy Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
152	Đặng Quốc Thuận	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
153	Trương Văn Xuân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
154	Trương Văn Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
155	Hoàng Hữu Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
156	Hoàng Xuân Tuyến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
157	Hoàng Văn Thụ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
158	Hoàng Bá Toàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
159	Hoàng Văn Hướng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
160	Nguyễn Xuân Phi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
161	Nguyễn Duy Liêm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
162	Dương Thị Thuật	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
163	Hoàng Hữu Hợp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
164	Hoàng Hữu Việt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
165	Nguyễn Xuân Hoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
166	Hoàng Hữu Tài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
167	Hoàng Kim Tùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
168	Hoàng Hữu Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
169	Hoàng Thị Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
170	Phan Thị Tình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
171	Trần Thị Lạp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
172	Lê Xuân Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
173	Trương Công Bảo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
174	Trương văn Quế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
175	Hoàng Thị Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
176	Nguyễn Xuân Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
177	Hoàng Thị Tuyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
178	Hoàng Hữu Bởi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
179	Hoàng Hữu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
180	Hoàng Thị Mận	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
181	Hoàng Ngọc Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
182	Nguyễn Thị Thịnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
183	Trương Thị Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
184	Hoàng Thị Lam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
185	Nguyễn Quốc Diên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
186	Hoàng Thị Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
187	Hoàng Hữu Chiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
188	Nguyễn Thị Phương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
189	Phạm Thị Quy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
190	Lê Thị Ngọc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
191	Nguyễn Kim Hàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
192	Hoàng Thị Nhiễu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
193	Hoàng Hữu Lợi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
194	Trần Thị Loan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
195	Hoàng Hữu Hồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
196	Hoàng Cẩm Lộc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
197	Nguyễn Viết Thường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
198	Nguyễn Viết Hoành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
199	Hoàng Hữu Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
200	Nguyễn Đình Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
201	Nguyễn Thị Tính	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
202	Trần Huy Vũ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
203	Hoàng Hữu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
204	Hoàng Hữu Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
205	Đặng Thị Trợ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
206	Hoàng Hữu Tâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
207	Hoàng Hữu Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
208	Hoàng Hữu Vĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
209	Trần Văn Hướng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
210	Trương văn Trợ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
211	Trần Thị Lượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
212	Trần Thị Hiền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
213	Hoàng Thị Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
214	Hoàng Xuân Lựu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
215	Hoàng Hữu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
216	Hoàng Hữu Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
217	Hoàng Hữu Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
218	Trương Văn Quyền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
219	Hoàng Trung Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
220	Hoàng Thị Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
221	Hoàng Hữu Du	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
222	Trương Văn Hà	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
223	Trương Văn Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
224	Trương Thị Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
225	Nguyễn Thị Kiệm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
226	Trương Văn Công	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
227	Trương văn Thọ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
228	Trần Văn Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
229	Trương Thị Lý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
230	Nguyễn Thị Xuân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
231	Trần Huy Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
232	Hoàng Hữu Toàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
233	Trần Huy Nhi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
234	Trương Văn Quán	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
235	Nguyễn Huy Thảo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
236	Nguyễn Huy Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
237	Nguyễn Thị Im	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
238	Phan Xuân Cảnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
239	Hoàng Hữu Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
240	Chu Thị Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
241	Trần Huy Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
242	Hoàng Hữu Chương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
243	Hoàng Quốc Sử	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
244	Nguyễn Huy Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
245	Hoàng Xuân thống	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
246	Trần Thị Trát	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
247	Hoàng Hữu Thảo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
248	Trương Thị Tuế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
249	Lê Hữu Ân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
250	Hoàng Hữu Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
251	Hoàng Thị Thủy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
252	Trần Hữu Hóa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
253	Hoàng Bá Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
254	Hoàng Hữu Tùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
255	Trương Văn Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
256	Hoàng Văn Quế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
257	Hoàng Hữu Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
258	Hoàng Hữu Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
259	Trần Văn Truy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
260	Hoàng Hữu Tùng (Thường)	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
261	Dương Xuân Đại	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
262	Lê Hữu Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
263	Hoàng Hữu Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
264	Hoàng Minh Tý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
265	Hoàng Thị Hương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
266	Trần Huy Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
267	Trần Huy Thạch	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
268	Dương Đức An	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
269	Bùi Quang Chương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
270	Trương Văn Nhân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
271	Trương Văn Thiện	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
272	Đặng Thị Tư	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
273	Đặng Minh Huê	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
274	Đặng Minh Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
275	Hoàng Hữu Đàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
276	Lê Hữu Tùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
277	Nguyễn Văn Hương (Đoàn)	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
278	Hoàng Hữu Diên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
279	Trương Thị Trúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
280	Hoàng Hữu Phú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
281	Trương Thị Vy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
282	Lê Hữu An	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
283	Trần Văn Dương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
284	Trần Văn Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
285	Nguyễn Thị Hồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
286	Hoàng Hữu Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
287	Trương Văn Hồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
288	Trần Văn Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
289	Trần Văn Hiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
290	Trương Thị Nhiệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
291	Nguyễn Đình Doạn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
292	Nguyễn Thị Quỳnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
293	Nguyễn Thị Thu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
294	Nguyễn Đình Hường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
295	Trương Văn Bá	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
296	Nguyễn Thị Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
297	Nguyễn Đình Tuyền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
298	Nguyễn Đình Hoan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
299	Nguyễn Đình Nghị	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
300	Nguyễn Thị Yên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
301	Hoàng Hữu Lâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
302	Trần Huy Đậu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
303	Từ Hữu Luật	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
304	Nguyễn Đình Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
305	Nguyễn Thị Diên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
306	Hoàng Thị Thọ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
307	Hoàng Thị Thủy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
308	Đặng Thị Hà	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
309	Lê Hữu Tuyến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
310	Trần Văn Sử	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
311	Trần Đình Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
312	Phan Thị Hà	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
313	Phạm Thị Điều	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
314	Hoàng Văn Chiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
315	Hoàng Văn Cầu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
316	Nguyễn Thái Tú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
317	Nguyễn Đình Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
318	Trương Văn Nghịnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
319	Hoàng Hữu Yên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
320	Nguyễn Như Hòa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
321	Nguyễn Thị Chữ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
322	Nguyễn Đình Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
323	Nguyễn Văn Quỳnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
324	Nguyễn Đình Mỹ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
325	Đặng Thị Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
326	Đặng Văn Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
327	Đặng Quốc Định	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
328	Đặng Quốc Phi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
329	Đặng Xuân Toàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
330	Đặng Thị Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
331	Trần Thị Quy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
332	Lê Xuân Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
333	Đặng Quốc Thông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
334	Đặng Văn Thủy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
335	TRần Văn Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
336	Trần Văn Tri	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
337	Nguyễn Thị Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
338	Trần Thị Hoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
339	Đặng Văn Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
340	Đặng Văn Mạo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
341	Trần Văn Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
342	Trần Văn Cảnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
343	Đặng Văn Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
344	Đặng Minh Ngọc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
345	Trần Văn Báu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
346	Trương Thị Thuận	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
347	Hoàng Thị Thiện	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
348	Trần Văn Vũ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
349	Trần Văn Toản	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
350	Đặng Thị Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
351	Nguyễn Văn Thọ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
352	Hoàng Văn Vĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
353	Hoàng Văn Phú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
354	Nguyễn Thị Phiệt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
355	Trần Văn Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
356	Nguyễn Đình Tuyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
357	Nguyễn Thị Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
358	Trương Văn Nam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
359	Trương Văn Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
360	Trương Văn Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
361	Lê Văn Dẫn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
362	Đặng Đình Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
363	Hoàng Hữu Tịnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
364	Đặng Đình Đường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
365	Nguyễn Tuấn Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
366	Hoàng hữu Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
367	Trương Văn Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
368	Trần Minh Chiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
369	Đặng Thị Hoa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
370	Trần Văn Đạm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
371	Trần Công Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
372	Trần Xuân Thìn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
373	Đặng Minh Nhật	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
374	Trần Thị Bích Ngọc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
375	Trần Đắc Đề	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
376	Dương Anh Tịnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
377	Dương Thái Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
378	Nguyễn Huy Chuân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
379	Trần Thị Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
380	Trần Ngọc Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
381	Nguyễn Thành Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
382	Nguyễn Hữu Ngạn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
383	Đặng Thị Sương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
384	Nguyễn Thị Nguyệt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
385	Trần Thị Lý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
386	Trần Ngọc Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
387	Trần Thị Nhung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
388	Đinh Viết Phong	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
389	Nguyễn Thị Lài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
390	Đinh Viết Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
391	Nguyễn Huy Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
392	Nguyễn Tiến Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
393	Lê Thị An	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
394	Trần Văn Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
395	Trần Văn Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
396	Trần Văn Giáp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
397	Lê Văn Tài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
398	Hoàng Minh Thắm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
399	Phạm Danh Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
400	Trần Thị Phiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
401	Hoàng Hữu Triều	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
402	Trần Văn Đông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
403	Dương Đình Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
404	Nguyễn Xuân Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
405	Bùi Thị Vững	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
406	Trần Văn Hướng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
407	Trần Văn Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
408	Nguyễn Thị Khai	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
409	Trần Anh Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
410	Trần Đức Mạo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
411	Trần Văn Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
412	Trần Anh Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
413	Đặng Quốc Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
414	Nguyễn Đình Du	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
415	Đặng Văn Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
416	Hoàng Hữu Tạo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
417	Trần Văn Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
418	Hoàng Thị Kiền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
419	Trần Văn Định	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
420	Trần Văn Ánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
421	Lê Xuân Phú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
422	Đặng Quốc Thịu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
423	Trương Văn Phu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
424	Hoàng Thị Phương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
425	Đặng Văn Kỷ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
426	Đặng Văn Đường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
427	Đặng Văn Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
428	Trần Văn Thiền (Luân)	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
429	Trần Văn Ngân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
430	Đặng Văn Nhật	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
431	Trần Văn Công	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
432	Hoàng Thị Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
433	Phạm Hồng Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
434	Đặng Ngọc Phan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
435	Nguyễn Đình phương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
436	Hoàng Thị Ninh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
437	Hoàng Minh Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
438	Đặng Thị Hoa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
439	Đặng Thị Hựu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
440	Nguyễn Xuân Lĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
441	Lê Ngọc Hoá	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
442	Nguyễn Xuân Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
443	Lê Sỹ Ngọc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
444	Trần Văn Việt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
445	Lê Hoàng Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
446	Lê Ngọc Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
447	Nguyễn Xuân Chiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
448	Nguyễn Mạnh Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
449	Dương Thị Bưởng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
450	Võ Thị Quyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
451	Trần Văn Lâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
452	Nguyễn Thị Hường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
453	Lê Văn Xuân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
454	Trần Văn Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
455	Trần Văn Hoài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
456	Trần Văn Nam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
457	Nguyễn Xuân Tiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
458	Trần Thị Phương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
459	Nguyễn Xuân Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
460	Trần Đại Biện	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
461	Hồ Thanh Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
462	Trần Viết Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
463	Lê Minh Tứ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
464	Lê Minh Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
465	Nguyễn Xuân Tĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
466	Hoàng Thị Lợi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
467	Trần Viết Nam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
468	Trần Chính Uỷ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
469	Trần Viết Long	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
470	Lê Minh Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
471	Trần Văn Tăng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
472	Trần Thị Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
473	Trần Văn Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
474	Nguyễn Đình Thanh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
475	Phạm Thị Cầm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
476	Trần Văn Dương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
477	Nguyễn Thị Hương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
478	Phan Thu Quyến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
479	Trần Quốc Mão	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
480	Lê Thị Lạch	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
481	Lê Thị Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
482	Trần Thị Mai	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
483	Nguyễn Thị Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
484	Trần Văn San	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
485	Lê Văn Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
486	Nguyễn Quang Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
487	Nguyễn Huy Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
488	Trần Thị Hin	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
489	Lê Minh Điền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
490	Nguyễn Đình Quý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
491	Trần Thị Hoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
492	Trần Văn Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
493	Bùi Thị Nhung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
494	Lê Diệu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
495	Lê Thị Tuê	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
496	Trần Viết Hiển	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
497	Trần Viết Nhì	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
498	Lê Văn Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
499	Nguyễn Xuân Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
500	Đặng Thị Trọng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
501	Đặng Thị Sửu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
502	Nguyễn Xuân Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
503	Trần Hữu Thứ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
504	Trần Anh Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
505	Hoàng Nghĩa Đàm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
506	Nguyễn Xuân Tú	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
507	Trần Văn Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
508	Nguyễn Đình Kỳ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
509	Nguyễn Xuân Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
510	Nguyễn Xuân Danh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
511	Nguyễn Xuân Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
512	Nguyễn Bá Thả	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
513	Hoàng Minh Việt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
514	Lê Minh Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
515	Nguyễn Thị Khuyến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
516	Trần Viết Thùy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
517	Lê Xuân Quý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
518	Nguyễn Thị Nguyệt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
519	Lê Văn Tương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
520	Nguyễn Xuân Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
521	Nguyễn Xuân Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
522	Nguyễn Thị Vĩnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
523	Nguyễn Tấn Quế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
524	Trần Công Phi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
525	Nguyễn Xuân Côi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
526	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
527	Nguyễn Xuân Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
528	Trần Thị Phát	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
529	Trần Thị Danh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
530	Đậu Thị Minh Hoa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
531	Trần Cảnh Dinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
532	Trần Quốc Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
533	Trần Thị Cúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
534	Trần Đình Trúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
535	Phan THị Phùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
536	Thái Văn Quỳnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
537	Trần Công Tường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
538	Trần Công Đoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
539	Trần Văn Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
540	Trần Thị Yến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
541	Dương Thị Hà	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
542	Nguyễn Thị Thu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
543	Nguyễn Xuân Bình	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
544	Nguyễn Xuân Giang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
545	Phan Văn Hiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
546	Trần Sỹ Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
547	Trần Thị Lệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
548	Phan Quốc Đông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
549	Trần Văn Uân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
550	Trần Thị Thệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
551	Phan Trọng Tài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
552	Trần Thị Hiền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
553	Nguyễn Văn Mậu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
554	Trần Thị Quế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
555	Trần Đình Thi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
556	Trần Vĩnh Cửu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
557	Trần Thị Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
558	Nguyễn Thị Tứ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
559	Trần Thị Thiệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
560	Lê Đức Thọ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
561	Nguyễn Thị Huệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
562	Phan Chu Kỳ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
563	Phan Văn Huề	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
564	Nguyễn Xuân Chớn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
565	Trần Văn Định	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
566	Trần Quang Vinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
567	Phan Thị Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
568	Trần Thị Lựu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
569	Nguyễn Xuân Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
570	Nguyễn Xuân Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
571	Nguyễn Xuân Tam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
572	Lê Thị Yên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
573	Trần Văn Dần	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
574	Lê Hữu Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
575	Nguyễn Xuân Cung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
576	Lê Văn Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
577	Trần Văn Nội	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
578	Đặng Thị Tuyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
579	Dương Đình Lý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
580	Phan Thế Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
581	Dương Đức Thắng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
582	Đặng Thị Loan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
583	Trần Thị Hoa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
584	Võ Minh Tý	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
585	Trần Văn Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
586	Lê Hữu Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
587	Hoàng Thị Liên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
588	Đinh Viết Chỉnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
589	Trần Thị Mỹ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
590	Đinh Thị Nhân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
591	Đinh Viết Giáp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
592	Trần Văn Hà	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
593	Trần Văn Tửu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
594	Nguyễn Xuân Tuyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
595	Trần Thị Duyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
596	Nguyễn Trọng Tâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
597	Trần Viết Hạnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
598	Nguyễn Văn Hùng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
599	Lê Cảnh Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
600	Lê Quang Đông	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
601	Trần Viết Đức	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
602	Nguyễn Minh Châu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
603	Đặng Quốc Danh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
604	Nguyễn Xuân Giáo	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
605	Lê Hữu Hành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
606	Lê Thị Hòa	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
607	Lê Thị Phố	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
608	Nguyễn Xuân Huấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
609	Đinh Viết Nhân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
610	Nguyễn Xuân Lương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
611	Trần Thị Liêu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
612	Trần Thị Nha	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
613	Nguyễn Xuân Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
614	Nguyễn Xuân Lung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
615	Lê Đông Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
616	Đinh Viết Khân	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
617	Lê Đức Phượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
618	Nguyễn Xuân Quế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
619	Nguyễn Anh Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
620	Trần Đình Sinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
621	Trần Thị Sửu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
622	Nguyễn Thị Sum	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
623	Nguyễn Xuân Thư	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
624	Trần Văn Thái	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
625	Nguyễn Xuân Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
626	Trần Viết Tiệp	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
627	Trần Thị Lan	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
628	Trần Viết Phương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
629	Trần Văn Lợi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
630	Nguyễn Xuân Linh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
631	Lê Văn Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
632	Nguyễn Xuân Hải	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
633	Hoàng Thị Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
634	Lê Văn Diệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
635	Lê Văn Hữu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
636	Lê Đăng Đồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
637	Lê Hữu Khánh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
638	Lê Văn Dị	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
639	Lê Văn Nam	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
640	Nguyễn Thị Tiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
641	Nguyễn Xuân Hiệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
642	Nguyễn Xuân Mai	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
643	Trần Thị Tuyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
644	Trần Thị Hương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
645	Nguyễn Xuân Chiến	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
646	Lê Văn Nguyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
647	Nguyễn Thị Dinh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
648	Nguyễn Xuân Sỹ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
649	Nguyễn Xuân Huyền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
650	Lê Văn Đoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
651	Nguyễn Thị Phúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
652	Nguyễn Thị Khuyên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
653	Hoàng Thị Lưu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
654	Trần Thị Y	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
655	Nguyễn Xuân Thịnh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
656	Nguyễn Thị Hiều	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
657	Nguyễn Xuân Anh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
658	Nguyễn Xuân Hiên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
659	Nguyễn Xuân Trường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
660	Nguyễn Thị Thược	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
661	Nguyễn Xuân Lựu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
662	Nguyễn Xuân Chương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
663	Nguyễn Xuân Thể	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
664	Nguyễn Thị Nhị	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
665	Nguyễn Xuân Quốc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
666	Nguyễn Xuân Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
667	Nguyễn Xuân Khiêm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
668	Nguyễn Thị Hoàn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
669	Nguyễn Tấn Minh	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
670	Trần Thị Diên	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
671	Lê Văn Nồng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
672	Lê Thị Nguyệt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
673	Nguyễn Thị Hường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
674	Trần Thị Sự	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
675	Trần Quốc Huy	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
676	Trần Viết Tuyển	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
677	Nguyễn Thị Hoài	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
678	Trần Thị Phượng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
679	Trần Viết Đạt	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
680	Trần Thị Lự	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
681	Trần Viết Từ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
682	Nguyễn Xuân Dũng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
683	Nguyễn Thị Lệ	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
684	Trần Viết Thành	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
685	Trần Viết Sơn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
686	Lê Hữu Hiền	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
687	Trần Thị Thi	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
688	Trần Viết Chương	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
689	Trần Viết Hoàng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
690	Nguyễn Thị Liệu	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
691	Trần Công Luận	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
692	Trần Viết Trung	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
693	Phan Xuân Siển	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
694	Đặng Thị Lâm	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ	Ghi chú
695	Vũ Thị Cúc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
696	Trần Thị Nghì	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
697	Trần Viết Nhật	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
698	Trần Viết Thế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
699	Trần Viết Quang	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
700	Trần Viết Lạc	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
701	Trần Viết Tuấn	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
702	Nguyễn Thị Chế	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
703	Trần Viết Hưng	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
704	Trần Thị Quyết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
705	Trần Thị Biển	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
706	Trần Thị Thiết	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
707	Trần Viết Cường	Thôn Cẩm Huy, xã Cẩm Xuyên	
GĐVH: 707/742 = 95,28%			